

Số: 1528 /ĐHV-HTSVQHDN  
V.v báo cáo kết quả điều tra, khảo sát  
việc làm của sinh viên tốt nghiệp

Nghệ An, ngày 28 tháng 12 năm 2021

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Công văn số 3943/BGDĐT-GDDH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, Trường Đại học Vinh đã xây dựng kế hoạch và tiến hành điều tra, khảo sát việc làm sau tốt nghiệp của sinh viên tốt nghiệp năm 2020 với các thông tin như sau:

## I. THÔNG TIN VỀ ĐỢT KHẢO SÁT

### 1. Mục đích khảo sát

- Nhằm thu nhận thông tin khách quan về sản phẩm đào tạo của Trường Đại học Vinh, giúp Nhà trường có căn cứ để điều chỉnh trong công tác quản lý, tuyển sinh, đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội.

- Kết nối với cựu cựu học sinh, sinh viên, học viên nhằm tranh thủ tối đa sự ủng hộ về trí tuệ, tinh thần, vật chất giúp đỡ HSSV và góp phần phát triển Nhà trường.

### 2. Nội dung khảo sát

2.1. Khảo sát về việc làm sau tốt nghiệp của sinh viên theo từng khóa: tỷ lệ sinh viên có việc làm; thời gian có việc làm sau tốt nghiệp; công việc có phù hợp với ngành được đào tạo; các kiến thức, kỹ năng được học có hỗ trợ hiệu quả trong công tác; mức thu nhập bình quân hàng tháng; tương lai nghề nghiệp...

2.2. Khảo sát xu hướng việc làm của sinh viên: Khu vực làm việc (Nhà nước, tư nhân, tự tạo, có yếu tố nước ngoài), vùng miền làm việc.

2.3. Điều tra lý do sinh viên tốt nghiệp chậm hoặc không tìm được việc làm; những kiến thức, kỹ năng nào sinh viên cần chuẩn bị trước khi tốt nghiệp; xu hướng nghề nghiệp; ý kiến đóng góp, nâng cao hiệu quả đào tạo của Nhà trường.

2.4. Lập danh bạ, kết nối với cựu cựu học sinh, sinh viên, học viên nhằm tranh thủ tối đa sự ủng hộ về trí tuệ, tinh thần, vật chất giúp đỡ HSSV và góp phần phát triển Nhà trường.

### 3. Phạm vi khảo sát, mẫu khảo sát

3.1. Đợt khảo sát được thực hiện đối với khóa sinh viên tốt nghiệp thuộc năm 2020 (tương đương khóa 56 hệ kỹ sư; khóa 57 hệ sư phạm, cử nhân khoa học).

3.2. Mẫu khảo sát: Toàn bộ sinh viên tốt nghiệp trong khoảng thời gian từ 01/01/2020 đến 31/12/2020.

3.3. Số lượng khảo sát: Sinh viên tốt nghiệp trong năm 2020 theo quyết định: 2.951 sinh viên.

#### 4. Hình thức tổ chức

- Khảo sát qua mạng internet: Đăng mẫu phiếu lên website, cung cấp đường link cho các đối tượng sinh viên tốt nghiệp truy cập và trả lời phiếu, gửi chuyên kết quả trực tiếp vào hộp thư khảo sát. Việc gửi đường link có thể thông qua mạng xã hội (facebook, zalo...), qua email hoặc tin nhắn điện thoại.

- Khảo sát qua gửi thư: Gửi phiếu khảo sát trực tiếp theo địa chỉ do sinh viên cung cấp trước khi tốt nghiệp; tiếp nhận phiếu và nhập thông tin phản hồi vào phần mềm khảo sát.

- Khảo sát trực tiếp qua phỏng vấn: thực hiện đối với các đối tượng sinh viên tốt nghiệp có hộ khẩu tại thành phố Vinh và vùng phụ cận; các đối tượng về Trường nhận văn bằng, chứng chỉ; các đối tượng tiếp tục học cao học để nâng cao trình độ...

- Các trường hợp khác lấy thông tin và ý kiến qua gọi điện thoại... Thông tin phản hồi được cán bộ nhập vào phần mềm.

#### 5. Thời gian thực hiện

- Từ 06/8 - 25/08/2021: Lên kế hoạch, lập danh sách sinh viên tốt nghiệp, lập mẫu phiếu, xây dựng phần mềm khảo sát, lấy mẫu khảo sát;

- Từ 26/8 - 30/11/2021: Khảo sát;

- Từ 01/12 - 25/12/2021: Tổng hợp kết quả, báo cáo.

#### 6. Các đơn vị phối hợp thực hiện việc khảo sát

##### 6.1. Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, chương trình, dự toán chi tiết; chuẩn bị cơ sở vật chất, thông tin, dữ liệu, mẫu phiếu và tổ chức khảo sát theo kế hoạch;

- Phối hợp Trung tâm CNTT xây dựng phần mềm khảo sát;

- Khảo sát; tổng hợp, báo cáo kết quả khảo sát; tham mưu nhà trường sử dụng kết quả khảo sát để điều chỉnh chương trình đào tạo, công tác quản lý; lưu trữ lâu dài dữ liệu khảo sát nhằm phục vụ cho các hoạt động của Nhà trường.

##### 6.2. Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp xây dựng phần mềm khảo sát; phối hợp xử lý kết quả khảo sát, xuất số liệu theo yêu cầu.

- Nghiên cứu, tích hợp phần mềm khảo sát vào các phần mềm quản trị chung của Nhà trường.

##### 6.3. Phòng Đào tạo

- Cung cấp danh sách sinh viên kèm theo các Quyết định công nhận tốt nghiệp, số liệu sinh viên tốt nghiệp năm 2020 phục vụ cho công tác điều tra, khảo sát việc làm sau tốt nghiệp.

- Tiếp nhận các ý kiến góp ý để điều chỉnh kế hoạch, hoạt động đào tạo phù hợp với nhau của xã hội.

#### 6.4. Phòng Công tác chính trị và Học sinh, sinh viên

- Phối hợp thông tin, truyền thông về chương trình khảo sát tình hình việc làm sau tốt nghiệp của sinh viên.

- Cập nhật, bổ sung tại Nhà Truyền thống khu vực vinh danh cựu sinh viên thành đạt trên các lĩnh vực nghiên cứu khoa học, quản lý nhà nước, phát triển kinh tế, có nhiều đóng góp cho địa phương và đất nước.

#### 6.5. Các trường, khoa, viện trong toàn trường

- Phối hợp rà soát thông tin, dữ liệu, địa chỉ liên hệ của sinh viên tốt nghiệp năm 2020; xây dựng group trên mạng xã hội, gửi đường link phiếu điều tra đến các đối tượng khảo sát theo kế hoạch;

- Phối hợp Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp để triển khai nội dung công việc theo kế hoạch của Nhà trường.

- Tiếp nhận kết quả khảo sát và lưu trữ lâu dài, phục vụ cho các hoạt động của Khoa, Viện và Nhà trường.

#### 6.6. Các đơn vị liên quan khác

- Phối hợp cung cấp dữ liệu sinh viên tốt nghiệp, cựu sinh viên thành đạt nhằm kết nối các thể hệ cựu sinh viên, tranh thủ tối đa sự ủng hộ về trí tuệ, tinh thần, vật chất giúp đỡ HSSV và góp phần phát triển Nhà trường.

## II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT SINH VIÊN TỐT NGHIỆP

### 1. Sự phản hồi của sinh viên tốt nghiệp

- Số sinh viên tốt nghiệp được khảo sát: 2.951 sinh viên.

- Số sinh viên tốt nghiệp có phản hồi: 2.845 sinh viên (chiếm 96.4% SVTN).

- Số sinh viên không phản hồi: 106 sinh viên (chiếm 3.6% SVTN)

### 2. Kết quả

- Số lượng sinh viên báo đã có việc làm: 2.303 (chiếm 80.9% SVTN phản hồi).

- Về tỷ lệ sinh viên làm đúng ngành được đào tạo:

+ Số lượng sinh viên làm việc đúng ngành đào tạo: 1.164 (chiếm 40.9% SVTN phản hồi).

+ Số lượng sinh viên làm việc liên quan đến ngành đào tạo: 367 (chiếm 12.9% SVTN phản hồi).

+ Số lượng sinh viên làm việc không liên quan đến ngành đào tạo: 772 (chiếm 27.1% SVTN phản hồi).

- Số sinh viên hiện đang tiếp tục học (sau đại học, văn bằng 2): 53 (chiếm 1.9 % SVTN phản hồi).

- Số sinh viên chưa có việc làm: 489 (chiếm 17.2% SVTN phản hồi).

- Tỷ lệ sinh viên có việc làm (bao gồm cả sinh viên tiếp tục học tập )/tổng số sinh viên phản hồi là 2356/2845 sinh viên, chiếm 82.8%.

- Thời gian có việc làm sau khi tốt nghiệp trung bình là: 6 tháng.

- Về khu vực làm việc của cựu sinh viên:

+ Trong cơ quan Nhà nước: 578 SVTN (chiếm 25.1% SVTN có việc làm);

+ Trong các doanh nghiệp tư nhân: 1.442 SVTN (chiếm 62.6% SVTN có việc làm);

+ Sinh viên khởi nghiệp, tự tạo việc làm: 216 SVTN (chiếm 9.4% SVTN có việc làm);

+ Làm việc trong các tổ chức, doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài: 67 SVTN (chiếm 2.9% SVTN có việc làm);

- Các ngành có tỷ lệ việc làm cao nhất: Sư phạm Toán (96.4%), Báo chí (96.3%), Giáo dục Quốc phòng An ninh (95.6%), Nuôi trồng Thủy sản (95.2%), Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử (95.1%), Sư phạm tiếng Anh (93.5%), Sư phạm Tiểu học (91.1%), Ngôn ngữ Anh (90.8%)...;

- Các ngành có tỷ lệ việc làm thấp nhất: Công tác xã hội (57.6%), Quản lý Tài nguyên Môi trường (61.5%), Nông học (65.2%), Quản lý đất đai (69.6%)...

*(Số liệu cụ thể kết quả khảo sát có tại 02 phụ lục đính kèm)*

### 3. Mức thu nhập hiện tại của SVTN

Trong số 2.845 sinh viên tốt nghiệp phản hồi đợt khảo sát, có khoảng 40% sinh viên có phản hồi về thu nhập (phần lớn sinh viên ngại hoặc không được phép công bố về thu nhập). Dựa trên số liệu phản hồi về mức thu nhập của sinh viên, Nhà trường xếp theo nhóm ngành như sau:

Khối ngành đào tạo	Thu nhập bình quân/tháng	Tỷ lệ %
Khối ngành Sư phạm	Dưới 5 triệu đồng	65.7%
	Trên 5 triệu đồng	34.3%
Khối ngành Kinh tế	Dưới 5 triệu đồng	47.6%
	Từ 5 đến dưới 10 triệu	33.7%
	Trên 10 triệu	18.7%
Khối Kỹ thuật, công nghệ	Dưới 5 triệu đồng	3.3%
	Từ 5 đến dưới 7 triệu đồng	19.8%
	Từ 7 đến dưới 10 triệu đồng	40.6 %
	Trên 10 triệu đồng	36.3%

Các khối ngành khác	Dưới 5 triệu đồng	53.4%
	Từ 5 đến dưới 7 triệu đồng	15.5%
	Từ 7 đến dưới 10 triệu đồng	16.4%
	Trên 10 triệu đồng	14.7%

### III. CÁC GIẢI PHÁP TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH THỰC HIỆN NHẪM HỖ TRỢ VIỆC LÀM CHO SINH VIÊN

Kết quả khảo sát cho thấy vẫn còn nhiều sinh viên chưa có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp hoặc phải làm việc ở những ngành nghề không đúng chuyên môn đào tạo. Chính vì vậy, nhà trường rất quan tâm đến công tác tìm kiếm, giới thiệu việc làm cho sinh viên bằng nhiều giải pháp. Cụ thể là:

1. Rà soát lại hiệu quả đào tạo, các chương trình đào tạo; xem ý kiến phản hồi của người học và các đơn vị tuyển dụng làm căn cứ để điều chỉnh chương trình theo hướng thích ứng, phù hợp với nhu cầu của nhà tuyển dụng.
2. Nhà trường chủ động thiết lập các mối quan hệ hợp tác với các cơ quan, doanh nghiệp, các đơn vị sử dụng lao động, quan tâm kết nối sinh viên với các nhà tuyển dụng, thiết lập hệ thống thông tin hai chiều giữa nhà trường với các doanh nghiệp nhằm thực hiện mục tiêu đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.
3. Thường xuyên phối hợp với các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng tổ chức các diễn đàn tư vấn về tuyển dụng, hội thảo nghề nghiệp, ngày hội việc làm cho sinh viên. Khai trương Cổng thông tin việc làm Trường Đại học Vinh (24/4/2021); Thiết lập trang việc làm để cung cấp hồ sơ, CV, dữ liệu, thông tin của sinh viên và nhà tuyển dụng nhằm kết nối cung cầu về nguồn nhân lực.
4. Phối hợp giới thiệu việc làm cho sinh viên theo nhu cầu của từng đơn vị tuyển dụng. Cập nhật các thông tin tuyển dụng của các cơ quan, doanh nghiệp để thông báo cho sinh viên qua các kênh như: website nhà trường, facebook, zalo, mạng xã hội, .... Từ đó, sinh viên có thể trực tiếp kết nối với Nhà tuyển dụng và chủ động ứng tuyển.
5. Chú trọng triển khai các chương trình về việc làm bán thời gian cho sinh viên đang học tập tại trường. Mục đích là nhằm giúp các em rèn luyện, trau dồi kỹ năng và vận dụng các kiến thức đã được học ở nhà trường vào thực tiễn công việc. Đồng thời, giúp sinh viên có thêm thu nhập để trang trải cuộc sống, phục vụ mục đích học tập. Có thêm kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm trước khi ra trường lập nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu của các nhà tuyển dụng.
6. Tổ chức các chương trình thực tập tiềm năng, thực tập định hướng dành cho sinh viên năm thứ 3, thứ 4 thông qua sự phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp nhằm giúp sinh viên có được môi trường thực tập thuận lợi, bổ ích và tăng cơ hội tìm kiếm việc làm cho sinh viên.

7. Ký kết hợp tác chiến lược với các đơn vị có nhu cầu sử dụng lao động lớn như: Luxshare - ICT, Vingroup, GoertekVina, VSIP Nghệ An, Everwin Precision, HCL Technologies, CP, TH... để thúc đẩy hợp tác trong đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực.

8. Tổ chức các khóa học ngoại ngữ miễn phí như tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Nhật, tiếng Trung, tiếng Đức... nhằm đáp ứng nhu cầu học ngoại ngữ của sinh viên, đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, đồng thời, giúp sinh viên tự tin tiếp cận với thế giới việc làm, thêm cơ hội được đi học tập, thực tập và làm việc ở các nước phát triển cũng như ở các doanh nghiệp nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam.

9. Triển khai các khoá bồi dưỡng về kỹ năng mềm, tập huấn thương mại điện tử, khởi nghiệp và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, khởi sự kinh doanh, STEM ... là những diễn đàn bổ ích, thiết thực, tạo môi trường, điều kiện cho sinh viên được trang bị và hoàn thiện những kiến thức, kỹ năng cần thiết, có thêm kinh nghiệm để lập thân, lập nghiệp, khởi nghiệp sau khi ra trường.

#### **IV. CÁC KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

##### **1. Đối với Nhà nước**

Cần ban hành quy định về sự phối hợp giữa các bộ, ngành liên quan trong giải quyết việc làm cho sinh viên tốt nghiệp (Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính...). Trong đó, cần đề cập đến trách nhiệm, nghĩa vụ của các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động đối với hoạt động này: Ví dụ giảm thuế cho các đơn vị sử dụng nhiều lao động qua đào tạo; Yêu cầu các đơn vị sử dụng lao động hỗ trợ lại cho đơn vị đào tạo thông qua các chương trình học bổng, các hoạt động đầu tư, đặt hàng đào tạo...

##### **2. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo**

- Cần có sự chỉ đạo thống nhất về xây dựng dữ liệu số hóa về thông tin việc làm của sinh viên tốt nghiệp nhằm tạo thuận lợi cho công tác thống kê cũng như có những chính sách, giải pháp phù hợp, tổng thể về việc làm để giải quyết những vấn đề chung của xã hội và công tác đào tạo nguồn nhân lực của các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trên toàn quốc.

- Cần cung cấp dữ liệu khảo sát việc làm từ các trường để các bên tham khảo, đối sánh tỷ lệ việc làm giữa các ngành trong và ngoài cơ sở, giữa các cơ sở giáo dục, giữa các vùng miền... Qua đó, các cơ sở giáo dục có thể phân tích nguyên nhân, hoạch định chính sách, học hỏi lẫn nhau nhằm cải tiến để nâng cao hiệu quả trong công tác đào tạo, quản trị nhà trường, tư vấn, hỗ trợ việc làm cho sinh viên...

##### **3. Đối với các cơ quan, doanh nghiệp**

- Phối hợp và hỗ trợ Nhà trường trong việc cập nhật thông tin liên quan đến khảo sát việc làm sinh viên tốt nghiệp là người lao động của đơn vị mình quản lý. Đồng thời, tích cực phản hồi ý kiến đánh giá, góp ý về nội dung, chương trình đào tạo,

sản phẩm nguồn nhân lực được đào tạo nhằm góp phần cùng Nhà trường nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

Trên đây là báo cáo của Trường Đại học Vinh về tình hình việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2020. Trong bối cảnh bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, Nhà trường đã có nhiều nỗ lực khắc phục khó khăn để cập nhật được những kết quả đầy đủ và chính xác nhất. Tuy nhiên, vẫn còn một số sinh viên không liên hệ được, trong đó, chủ yếu là sinh viên tốt nghiệp muộn nên dữ liệu về thông tin liên hệ có thể đã bị thay đổi. Nhà trường sẽ tiếp tục kết nối và khảo sát để có được bảng tổng hợp dữ liệu đầy đủ nhất của sinh viên tốt nghiệp hàng năm nói chung, sinh viên tốt nghiệp năm 2020 nói riêng. Có thể nói, hoạt động khảo sát sinh viên tốt nghiệp luôn được Trường Đại học Vinh đặc biệt quan tâm và xem đó là nhiệm vụ trọng điểm hàng năm. Qua đó, giúp cung cấp các thông tin có giá trị về khả năng tham gia và thích ứng thị trường lao động của sinh viên tốt nghiệp, đánh giá mức độ phù hợp của nội dung, chương trình đào tạo, các kiến thức, kỹ năng, phẩm chất cũng như các tiêu chuẩn về hành vi, thái độ đã được trang bị cho sinh viên có phù hợp với yêu cầu của doanh nghiệp, nhà sử dụng lao động hay không? Từ đó, giúp Nhà trường điều chỉnh phương thức, kế hoạch, đối tượng tuyển sinh và nội dung, chương trình đào tạo cho phù hợp với yêu cầu của thế giới việc làm.

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ với đơn vị đầu mối: Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp Trường Đại học Vinh, số 182 Lê Duẩn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; điện thoại 02 38 37 33 666, di động: 0902.169799, email: duclc@vinhuni.edu.vn (ông Lê Công Đức, Giám đốc Trung tâm).

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Các đơn vị, đoàn thể toàn trường (để biết);
- BBT website, iOffice;
- Lưu: HCTH, HTSVQHDN

**HIỆU TRƯỞNG**



**GS.TS. Nguyễn Huy Bằng**